

Số: /BC-SLĐTBXH

Cần Thơ, ngày 27 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và một số chính sách an sinh xã hội (Cập nhật đến ngày 27/9/2021)

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả của thành phố Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, cập nhật đến ngày 27/9/2021 (số liệu đến 15 giờ 00), cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND về việc Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Sau đó, UBND 09/09 quận, huyện cũng đã xây dựng và ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch số 148/KH-UBND trên địa bàn quận, huyện.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, thành phố Cần Thơ đã kịp thời tổ chức Hội nghị trực tuyến để triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch số 148/KH-UBND đến các Sở, ngành, quận, huyện.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 2546/SLĐTBXH-VP về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Ngày 07 tháng 8 năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Công văn số 3165/UBND-KT đôn đốc, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng Sở, ngành và Ủy ban nhân dân 09 quận, huyện để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, Thành ủy Cần Thơ ban hành Công văn số 233-CV/TU về tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ.

Ngày 15 tháng 8 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 2819/SLĐTBXH-VP hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn thành phố Cần Thơ về hỗ trợ người lao động gặp khó khăn trong các doanh nghiệp, đơn vị tạm dừng hoạt động do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 2875/SLĐTBXH-VP hướng dẫn việc hỗ trợ đối với các hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Cần Thơ phải dừng hoạt động do đại dịch COVID-19.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 2890/SLĐTBXH-VP kiến nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do dịch COVID-19.

Sáng ngày 01 tháng 9 năm 2021, sau khi nhận được Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố¹, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Tờ trình số 3039/TTr-SLĐTBXH trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND của HĐND thành phố; Chiều cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 3705/UBND-KGVX về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND thành phố. Ngày 02/9/2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 3065/SLĐTBXH-XH gửi UBND các quận, huyện về việc phối hợp triển khai Nghị quyết số 52/NQ-HĐND.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành công văn số 347/HĐND-TT về việc báo cáo, theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cũng đã xin ý kiến Thường trực Thành ủy về việc giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động.

Các cấp, các ngành thường xuyên, liên tục thông tin, tuyên truyền các chính sách quy định Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức: Thông tin trên báo, đài; Trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử và fanpage trên mạng xã hội; Trả lời thắc mắc qua email, Tổng đài 1022 thành phố Cần Thơ và điện thoại của đầu mối cung cấp thông tin của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Từ ngày 20/9 đến ngày 26/9/2021, đã tiếp nhận tổng số 62 cuộc điện thoại).

Các Sở, Ngành, cơ quan có thẩm quyền cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đến các địa phương, doanh nghiệp và người dân được biết và thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 12 NHÓM CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-CP

Tính đến ngày 27/9/2021, toàn thành phố đã hỗ trợ cho 3.665 người sử dụng lao động, 100.427/168.598 lượt người, với kinh phí trên 105 tỷ 679 triệu đồng/248 tỷ 678 triệu đồng, đạt 59,56% so với số lượng được phê duyệt, cụ thể:

*** Nhóm chính sách Bảo hiểm xã hội** (gồm các chính sách: 1, 2, 3 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP):

¹ Nghị quyết Ban hành chính sách hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động trong thời gian áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Chính sách 1, 2 (Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất): đã hoàn thành hỗ trợ 3.654 người sử dụng lao động với 64.941 người lao động được giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất với số tiền trên 34 tỷ 366 triệu đồng.

- Chính sách 3 (Hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động): Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 2758/SLĐT BXH-LĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021 tổ chức triển khai thực hiện việc hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg nhưng đến nay vẫn chưa phát sinh hồ sơ đề nghị.

* **Nhóm chính sách hỗ trợ tiền mặt** (gồm các chính sách: 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): đã phê duyệt hỗ trợ 101.856 lượt người, kinh phí trên 207 tỷ 291 triệu đồng (trong ngày phê duyệt hỗ trợ 9.445 người); đến nay đã chi hỗ trợ cho 33.682 lượt người, kinh phí trên 64 tỷ 293 triệu đồng, đạt 33,51% so với số lượng được phê duyệt (trong ngày chi hỗ trợ 182 người):

- Chính sách 4 (Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương): Có 09/09 địa phương đã được phê duyệt (các quận: Bình Thủy, Ninh Kiều, Ô Môn, Cái Răng, Thốt Nốt; các huyện: Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh, Phong Điền, Thới Lai); Có 05/09 quận, huyện đã chi hỗ trợ (các quận: Bình Thủy, Ô Môn, Ninh Kiều; các huyện: Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh).

- Chính sách 5 (Hỗ trợ người lao động ngừng việc): có 01/09 quận, huyện (Ninh Kiều) được phê duyệt hỗ trợ.

- Chính sách 6 (Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp): đã chi hỗ trợ 24/29 người được phê duyệt (đang thực hiện thủ tục chi những người còn lại).

- Chính sách 7 (Hỗ trợ bổ sung người lao động đang mang thai; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi; trợ trẻ em trong thời gian điều trị do nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế): được thực hiện đồng thời với các chính sách 4, 5, 6 và 8.

- Chính sách 8 (Hỗ trợ tiền ăn đối với người là F0 và F1): Có 08/09 địa phương đã được phê duyệt (các quận: Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt, Ninh Kiều; các huyện: Cờ Đỏ, Phong Điền, Thới Lai; Có 05/09 địa phương đã chi hỗ trợ (các quận: Thốt Nốt, Ô Môn, Bình Thủy; các huyện: Cờ Đỏ, Phong Điền).

- Chính sách 9 (Hỗ trợ một lần đối với viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch): đã chi hỗ trợ 75/76 người được phê duyệt (đang thực hiện thủ tục chi hỗ trợ 01 người còn lại).

- Chính sách 10 (Hỗ trợ hộ kinh doanh): Có 03/09 địa phương đã được phê duyệt: quận Thốt Nốt (đã hoàn thành chi hỗ trợ), quận Ninh Kiều, huyện Vĩnh Thạnh.

- Chính sách 12 (Hỗ trợ lao động tự do theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố):

+ Hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động: 09/09 quận, huyện đã được phê duyệt hỗ trợ lần 1 (mức 1.200.000 đồng/ người) và lần 2 (mức 800.000 đồng/người); Đến nay đã chi hỗ trợ 7.433/7.785 người với kinh phí 12 tỷ 554 triệu đồng, đạt tỷ lệ 95,48%.

+ Hỗ trợ 04 nhóm đối tượng còn lại: 09/09 quận, huyện đã trình UBND thành phố xem xét phê duyệt hỗ trợ cho 91.671 người; có 09/09 quận, huyện được phê duyệt hỗ trợ 83.444 người, kinh phí 166 tỷ 888 triệu đồng; Có 05/09 quận, huyện (các quận: Ninh Kiều, Thốt Nốt, Ô Môn; các huyện: Phong Điền, Cờ Đỏ) đã chi hỗ trợ 24.109 người, kinh phí 48 tỷ 218 triệu đồng.

* **Nhóm chính sách vay vốn** (chính sách 11 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): đã giải ngân cho 11 doanh nghiệp để trả lương ngừng việc cho 1.801 lượt người lao động với số tiền cho vay là 7 tỷ 019,74 triệu đồng.

(Số liệu chi tiết, tiến độ chi, phát sinh trong ngày của từng chính sách theo phụ lục đính kèm).

*** Khó khăn, vướng mắc**

- Quá trình thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến khá phức tạp, thành phố Cần Thơ đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg, các ngành, các cấp trong toàn thành phố tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp, tập trung nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, nên ít nhiều đã ảnh hưởng tiến độ thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Tiến độ chi sau khi có Quyết định phê duyệt ở một số chính sách còn chậm do một số đối tượng đang cách ly y tế tập trung, đang trong khu phong tỏa.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP được kéo dài hơn so với Nghị quyết số 42/NQ-CP năm 2020 nên nhiều người dân, doanh nghiệp có tâm lý chờ hết dịch bệnh mới thực hiện, chưa chủ động thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia nên số lượng ở một số chính sách còn ít hoặc chưa phát sinh. Người lao động và người sử dụng lao động cũng chưa thực sự hiểu hết các chính sách, do đó, chưa thực sự tích cực gửi các hồ sơ đề nghị hỗ trợ tới các cơ quan của địa phương.

- Công tác rà soát, lập danh sách, niêm yết danh sách hỗ trợ gặp nhiều khó khăn do trong thời gian thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg phải mất nhiều thời gian, nhân lực thực hiện. Một số địa phương chưa nghiên cứu sâu văn bản nên còn lúng túng trong việc hướng dẫn, giải thích để người lao động hiểu về chính sách, đặc biệt là xác định công việc chính và điều kiện để được hỗ trợ theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND của HĐND thành phố.

III. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHÁC CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN GẶP KHÓ KHĂN

1. Hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Nhằm góp phần chung tay chăm lo trợ giúp người nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh và hỗ trợ cho lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống dịch, thành phố Cần Thơ đã huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc các cấp cùng với các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo, các ban, ngành có nhiều hoạt động thiết thực lan tỏa yêu thương, đùm bọc lẫn nhau như hỗ trợ các suất cơm miễn phí cho lực lượng làm nhiệm vụ tại các điểm phong tỏa, các khu cách ly; tặng quà là lương thực, nhu yếu phẩm, rau củ quả cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, các hộ trong khu vực bị phong tỏa,... duy trì mô hình *Chợ 0 đồng, Bếp yêu thương, Chuyển xe yêu thương, Chuyển xe Dân vận, Công trình 650 Túi thuốc yêu thương, ATM gạo...* để san sẻ khó khăn, cùng nhau vượt qua đại dịch.

Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng Quỹ Vì người nghèo thành phố Cần Thơ để hỗ trợ cho đối tượng là hộ gia đình khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 với mức 500.000 đồng/hộ với tổng kinh phí 900 triệu đồng (1.800 hộ); hỗ trợ cho đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 với mức 900.000 đồng/hộ với tổng kinh phí 02 tỷ 850 triệu đồng (3.167 hộ, gồm: 1.032 hộ nghèo, 2.135 hộ cận nghèo) theo phân bổ của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Công văn số 2754/MTTW-BTT ngày 05/8/2021 và Công văn số 1088/MTTQ-BTT ngày 16/8/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Thành phố Cần Thơ đã ban hành các văn bản đề nghị các tổ chức tín dụng hỗ trợ về tín dụng; đề nghị Điện lực thành phố và các Công ty cấp nước hỗ trợ miễn, giảm tiền điện, tiền nước cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

UBND thành phố đã ban hành Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 17/8/2021 gửi Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính đăng ký hỗ trợ 7.261.035 kg gạo cho 334.366 người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19 và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hỗ trợ 5.015.490 kg gạo cho 334.366 người dân. Ngày 22/8/2021, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1868/QĐ-UBND tiếp nhận 1.400 tấn gạo từ Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Tây Nam Bộ (đợt 1); Sở LĐ-TB&XH và 09/09 quận huyện đã tiếp nhận và hoàn thành cấp phát đến 93.333 người dân gặp khó khăn về lương thực do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Tờ trình số 3355/TTr-SLĐTBXH gửi Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành Kế hoạch tiếp nhận, phân bổ gạo cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19 (đợt 2: 3.615.490 kg gạo cho 241.033 người).

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 194/KH-UBND về việc tiếp nhận, phân bổ gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ (mức hỗ trợ 15kg gạo/người).

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 2349/QĐ-UBND về việc tiếp nhận, phân bổ gạo cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19 tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Tờ trình số 3229/TTr-SLĐTBXH gửi Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề xuất hỗ trợ khẩn cấp người dân thiếu đói, thiếu lương thực, thực phẩm, gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (mức hỗ trợ 500.000 đồng/người). Ngày 20 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Tờ trình số 182/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND thành phố xin ý kiến mức hỗ trợ khẩn cấp người dân thiếu đói, thiếu lương thực, thực phẩm, gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Về việc đón người dân thành phố Cần Thơ từ tỉnh Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh trở về quê hương

Tính đến ngày 27/9/2021 (kể từ ngày 31/7/2021) đã có 1.122 người dân thành phố Cần Thơ sinh sống, học tập làm việc tại tỉnh Bình Dương (694 người) và Thành phố Hồ Chí Minh (428 người) đăng ký trở về quê hương Cần Thơ.

Ngày 22/8/2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn thành việc đón 311 người từ Thành phố Hồ Chí Minh về quê hương Cần Thơ đảm bảo an toàn theo Kế hoạch đề ra.

Ngày 31/8/2021, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 3673/UBND-KGVX đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hỗ trợ người dân Cần Thơ được đón về từ Thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã thống nhất ban hành Quyết định số 219/QĐ-MTTQ-BCT ngày 31/8/2021 hỗ trợ 308 người dân với tổng kinh phí 652.960.000 đồng; Theo đó, mỗi người dân được hỗ trợ với số tiền 2.120.000 đồng gồm: chi phí cách ly y tế tập trung (80.000 đồng/ngày trong 14 ngày) và tiền ăn trong thời gian tạm hoãn đón người dân (1.000.000 đồng/người).

3. Chi trả trợ cấp Người có công với cách mạng và bảo trợ xã hội

Buu điện quận, huyện với sự phối hợp của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã chi trả chế độ, chính sách cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội gộp tháng 8 và tháng 9/2021 kịp thời theo tiến độ đề ra.

IV. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA CÁC CƠ SỞ XÃ HỘI TRỰC THUỘC SỞ

1. Tổng số viên chức, người lao động 03 cơ sở xã hội trực thuộc Sở như sau:

- Cơ sở Cai nghiện ma túy: 100 viên chức, người lao động;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội: 102 viên chức, người lao động;
- Trung tâm Công tác xã hội: 67 viên chức, người lao động.

2. Tổng số đối tượng đang quản lý tại các cơ sở xã hội trực thuộc Sở như sau:

- Cơ sở Cai nghiện ma túy đang quản lý 669 học viên cai nghiện ma túy;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội quản lý 603 đối tượng (gồm 509 người tâm thần, 94 người lang thang);
- Trung tâm Công tác xã hội quản lý 96 trẻ không tự chăm sóc bản thân (90% bị nhiễm dioxin, khuyết tật, sơ sinh).

3. Tính đến ngày 27/9/2021, trong các cơ sở xã hội **không có ca F0, F1**. 100% viên chức, người lao động trực tại 03 đơn vị nêu trên đã được tiêm vắc xin ngừa COVID-19 (trừ những người chống chỉ định).

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo 03 cơ sở xã hội bố trí khoảng 50% số người làm việc luân phiên theo phương châm “3 tại chỗ”: ăn, ở, làm việc tại chỗ để phòng chống dịch COVID-19. Cả 03 đơn vị đã xây dựng phương án ứng phó tình huống có ca F0 xảy ra tại đơn vị, chuẩn bị chu đáo thực hiện cách ly y tế tại đơn vị và các phương án khi có ca F0 dưới 50% trên tổng số viên chức, người lao động và đối tượng, có ca F0 từ 50% đến 70% và phương án 100% viên chức, người lao động và đối tượng tại đơn vị là F0.

Nhìn chung, các cơ sở xã hội trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ tiếp tục bảo đảm được an ninh trật tự và an toàn phòng, chống dịch COVID-19.

Trên đây là Báo cáo của thành phố Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 148/KH-UBND cập nhật đến ngày 27/9/2021./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Văn phòng Bộ LĐ-TB&XH; Cục Quan hệ lao động và Tiền lương; Tổ Công tác đặc biệt của Bộ; Tổ Giúp việc 798;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- UBND thành phố;
- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của TPCT (TT, Tổ GV);
- Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Thành ủy;
- Sở TT&TT; Cục Thống kê;
- UBND quận, huyện ;
- Phòng LĐ-TB&XH quận, huyện;
- Lưu: VT, VP (ĐHP).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tiêu Minh Dương

PHỤ LỤC KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-CP VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 52/NQ-HĐND (đến ngày 27/9/2021)

Nội dung			Được duyệt	Đã thực hiện	Tỷ lệ %	Phát sinh trong ngày		
						Duyệt	Chi	
Nhóm 1	Chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Số doanh nghiệp	3.647	3.647	100,00			
		Số người lao động	63.099	63.099	100,00			
		Số tiền (triệu đồng)	22.368,56	22.368,56	100,00			
Nhóm 2	Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất	Số doanh nghiệp	7	7	100,00			
		Số người lao động	1.842	1.842	100,00			
		Số tiền (triệu đồng)	11.997,89	11.997,89	100,00			
Nhóm 3	Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động	Số người lao động	-	-				
		Số tiền (triệu đồng)	-	-				
Nhóm 4	Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương	Số người lao động	4.993	432	8,65	266		
		Số tiền (triệu đồng)	18.156,74	1.376,41	7,58	985,01		
Nhóm 5	Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc	Số người lao động	16	-	-			
		Số tiền (triệu đồng)	16,00	-	-			
Nhóm 6	Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	Số người lao động	29	24	82,76	1		
		Số tiền (triệu đồng)	107,59	89,04	82,76	3,71		
Nhóm 7	Chính sách hỗ trợ bổ sung và trẻ em (Người lao động đang mang thai, đang nuôi con hoặc chăm sóc thay thế, trẻ em bị nhiễm Covid hoặc cách ly y tế)	Số người	96	3	3,13	3		
		Số trẻ em	1.637	125	7,64	80		
		Số tiền (triệu đồng)	1.733,00	128,00	7,39	83,00		
Nhóm 8	Hỗ trợ tiền ăn đối với người phải điều trị nhiễm Covid-19 (F0) và người cách ly y tế (F1)	Hỗ trợ F0	Số người	191	-	-		
			Số tiền (triệu đồng)	219,28	-	-		
		Hỗ trợ F1	Số người	3.241	1.431	44,15		
		Số tiền (triệu đồng)	3.415,28	1.499,44	43,90			
Nhóm 9	Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và NLĐ là hướng dẫn viên du lịch.	Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật	Số người lao động	35	34	97,14		
			Số tiền (triệu đồng)	129,85	126,14	97,14		
		Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch	Số người lao động	41	41	100,00		
		Số tiền (triệu đồng)	152,11	152,11	100,00			
Nhóm 10	Hỗ trợ hộ kinh doanh	Số hộ kinh doanh	348	50	14,37	90		
		Số tiền (triệu đồng)	1.044,00	150,00	14,37	270,00		
Nhóm 11	Chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.	Số doanh nghiệp	11	11	100,00			
		Số người lao động	1.801	1.801	100,00			
		Số tiền (triệu đồng)	7.019,74	7.019,74	100,00			
Nhóm 12	Đối với người lao động không có giao kết hợp đồng LĐ (theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND)	Hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động	Số người lao động	7.785,00	7.433,00	95,48		
			Số tiền (triệu đồng)	15.430,00	12.554,20	81,36	128,20	
		Hỗ trợ 4 nhóm đối tượng còn lại	Số người lao động	83.444	24.109	28,89	9.005	182
			Số tiền (triệu đồng)	166.888,00	48.218,00	28,89	18.010	364
Tổng số		Lượt người	168.598	100.424	59,56	9.445	182	
		Số tiền (triệu đồng)	248.678,05	105.679,54	42,50	19.351,72	492,20	